

Số: 30/2018/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 03 tháng 10 năm 2018

THÔNG TƯ

Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch như sau:

1. Thông tư liên Bộ số 1314-TTLB/XD-VH ngày 23/7/1991 của Bộ Xây dựng, Bộ Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch quy định về quyền tác giả của tác phẩm kiến trúc.

2. Quyết định số 2262/1998/QĐ-BVHTT ngày 15/10/1998 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin về việc ban hành giá thiết kế phí công trình nghệ thuật.

3. Thông tư liên tịch số 04/2003/TTLT-BVHTT-BXD của Bộ Văn hóa - Thông tin, Bộ Xây dựng ngày 24/01/2003 hướng dẫn về quyền tác giả đối với tác phẩm kiến trúc.

4. Thông tư liên tịch số 06/2007/TTLT-BVHTT-BYT-BNN-BXD ngày 28/2/2007 của Bộ Văn hóa - Thông tin, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép thực hiện quảng cáo một cửa liên thông.

5. Quyết định số 80/2008/QĐ-BVHTTDL ngày 10/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Thông tư liên tịch số 85/2008/TTLT-BVHTTDL-BTTTT ngày 18/12/2008 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền

thông hướng dẫn về cấp phép, đăng ký, thực hiện quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính, xuất bản phẩm và công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.

7. Thông tư số 17/2014/TT-BVHTTDL ngày 04/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Bãi bỏ một phần nội dung một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Bãi bỏ một phần nội dung một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch như sau:

1. Khoản 1; nội dung tại các gạch đầu dòng thứ nhất, thứ ba, thứ tư và thứ năm khoản 2 Điều 1 Quyết định số 24/2000/QĐ-BVHTT ngày 28/9/2000 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin về thời hạn một số loại giấy phép.

2. Điều 13 Thông tư liên tịch số 19/2013/TTLT-BVHTTDL-BTNMT ngày 30/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch, tổ chức lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

3. Điểm c khoản 1 Điều 6; Điểm h khoản 1 Điều 10 và Mục 3 Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2018.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL;
- Sở VHTTDL, Sở VH TT, Sở DL các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Xây dựng; Y tế; Tài nguyên và Môi trường; Thông tin và Truyền thông; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo, Công TTĐT Bộ VHTTDL;
- Lưu: VT, PC, NTT(500).

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Thiện